

BỘ CHQS - SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP  
BỆNH VIỆN QUÂN DÂN Y  
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BVQDY-TCHC

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

V/v Đăng ký thông tin người thực hành  
Khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện  
quân dân y Đồng Tháp

Kính gửi: Sở Y tế Đồng Tháp

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Công văn số 1270/SYT-NVY ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp về việc hướng dẫn thực hành cấp giấy phép hành nghề giai đoạn chuyển tiếp thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Bệnh viện quân dân y Đồng Tháp xin đăng ký thông tin người thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện quân dân y Đồng Tháp từ tháng 6 năm 2026 như sau: *(có danh sách kèm theo)*.

Kính trình Sở Y tế./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT; TC-HC.

**GIÁM ĐỐC**

**Dương Quốc Định**

**DANH SÁCH**

**Người thực hành Khám bệnh, chữa bệnh tại  
Bệnh viện quân dân y Đồng Tháp**

1. Tên cơ sở hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh:  
**BỆNH VIỆN QUÂN DÂN Y ĐỒNG THÁP**
2. Địa chỉ: 165 Tôn Đức Thắng, phường Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp.
3. Danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh:

| S<br>T<br>T | Họ và tên         | Văn<br>bằng<br>chuyên<br>môn | Phạm vi<br>hoạt động<br>chuyên<br>môn đăng<br>ký thực<br>hành                      | Thời<br>gian<br>thực<br>hành  | Người phụ trách<br>hướng dẫn                | Phạm vi hoạt<br>động chuyên<br>môn được cấp<br>trong CCHN                                                                                           | Số CCHN           | Ngày<br>cấp | Ghi chú                   |
|-------------|-------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------|---------------------------|
| 1           | Thái Thị Ngọc Hân | Cao đẳng<br>Điều<br>dưỡng    | Thực hành<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh đối<br>với chức danh<br>Cử nhân Điều<br>dưỡng | 08/06/2026<br>-<br>07/07/2026 | Cử nhân Điều dưỡng<br>Đặng Nguyễn Thúy Hằng | Thực hiện theo<br>Thông tư số<br>26/2015/TTLTBY<br>T-BNV ngày<br>07/10/2015 quy<br>định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp điều<br>dưỡng | 02262/ĐT-<br>CCHN | 18/11/2020  | Khoa: CC,<br>HSTC &<br>CĐ |

|  |  |  |  |                               |                                              |                                                                                                                                                                                                                                             |                   |            |                            |
|--|--|--|--|-------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|----------------------------|
|  |  |  |  | 08/07/2026<br>-<br>22/08/2026 | Cử nhân Điều dưỡng<br>Nguyễn Thị Thùy Trang  | Thực hiện theo<br>Thông tư số<br>26/2015/TTLTBY<br>T-BNV ngày<br>07/10/2015 quy<br>định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp điều<br>dưỡng                                                                                         | 02270/ĐT-<br>CCHN | 22/12/2020 | Khoa: Nội<br>- Nhiễm       |
|  |  |  |  | 23/08/2026<br>-<br>07/10/2026 | Cử nhân Điều dưỡng<br>Nguyễn Thị Thanh Tuyền | Thực hiện theo<br>Thông tư số<br>26/2015/TTLTBY<br>T-BNV ngày<br>07/10/2015 quy<br>định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp điều<br>dưỡng                                                                                         | 02288/ĐT-<br>CCHN | 15/3/2021  | Khoa:<br>Ngoại<br>tổng hợp |
|  |  |  |  | 08/10/2026<br>-<br>07/11/2026 | CN ĐDPS<br>Nguyễn Thị Thu Em                 | Thực hiện phạm<br>vi hoạt động<br>chuyên môn theo<br>quy định tại<br>Thông tư liên tịch<br>số<br>26/2015/TTLTBY<br>T-BNV ngày<br>07/10/2015 quy<br>định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh,<br>kỹ thuật y | 2300/ĐT-<br>CCHN  | 20/12/2019 | Phụ sản -<br>Nhi           |
|  |  |  |  | 08/11/2026<br>-<br>08/12/2026 | Cử nhân Điều dưỡng<br>Đặng Thị Gấm           | Thực hiện theo<br>Thông tư số<br>26/2015/TTLTBY<br>T-BNV ngày<br>07/10/2015 quy<br>định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp điều<br>dưỡng                                                                                         | 02312/ĐT-<br>CCHN | 24/3/2021  | Nhi khoa                   |

**Đăng ký bổ sung thông tin người thực hành**

|   |                     |                  |                                                                          |                               |                          |                                                            |                                                                                       |           |          |
|---|---------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------|
| 2 | Trần Thị Mộng Trinh | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 08/06/2026<br>-<br>07/08/2026 | Bs CKI<br>Nguyễn Chí Tâm | Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi | 000006/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHD CM số<br>755/QĐ-SYT,<br>ngày 06/7/2020) | 11/4/2012 | Nhi khoa |
| 3 | Nguy Thị Xuyên      | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 08/06/2026<br>-<br>07/08/2026 | Bs CKI<br>Nguyễn Chí Tâm | Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi | 000006/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHD CM số<br>755/QĐ-SYT,<br>ngày 06/7/2020) | 11/4/2012 | Nhi khoa |
| 4 | Lê Thị Cẩm Tú       | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 08/06/2026<br>-<br>07/08/2026 | Bs CKI<br>Nguyễn Chí Tâm | Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi | 000006/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHD CM số<br>755/QĐ-SYT,<br>ngày 06/7/2020) | 11/4/2012 | Nhi khoa |
| 5 | Lê Nguyễn Tường Vi  | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 08/06/2026<br>-<br>07/08/2026 | Bs CKI<br>Nguyễn Chí Tâm | Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi | 000006/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHD CM số<br>755/QĐ-SYT,<br>ngày 06/7/2020) | 11/4/2012 | Nhi khoa |
| 6 | Lê Đặng Trúc Lam    | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 08/06/2026<br>-<br>07/08/2026 | Bs CKI<br>Nguyễn Chí Tâm | Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi | 000006/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHD CM số<br>755/QĐ-SYT,<br>ngày 06/7/2020) | 11/4/2012 | Nhi khoa |

|    |                   |                  |                                                                          |                               |                           |                                                                                                                              |                                                                                       |            |          |
|----|-------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|
| 7  | Trần Hữu Bảo      | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 08/06/2026<br>-<br>07/08/2026 | Bs CKI<br>Huỳnh Tấn Thuận | Khám bệnh, chữa<br>bệnh nội khoa,<br>không làm các thủ<br>thuật chuyên<br>khoa;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi | 005156/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHĐ CM số<br>670/QĐ-SYT<br>ngày 13/5/2024)  | 11/10/2016 | Nhi khoa |
| 8  | Võ Thị Việt Trinh | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 10/08/2026<br>-<br>09/10/2026 | Bs CKI<br>Nguyễn Chí Tâm  | Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi                                                                   | 000006/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHĐ CM số<br>755/QĐ-SYT,<br>ngày 06/7/2020) | 11/4/2012  | Nhi khoa |
| 9  | Lê Thị Thủy Tiên  | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 10/08/2026<br>-<br>09/10/2026 | Bs CKI<br>Nguyễn Chí Tâm  | Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi                                                                   | 000006/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHĐ CM số<br>755/QĐ-SYT,<br>ngày 06/7/2020) | 11/4/2012  | Nhi khoa |
| 10 | Châu Nhuận Phát   | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 10/08/2026<br>-<br>09/10/2026 | Bs CKI<br>Nguyễn Chí Tâm  | Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi                                                                   | 000006/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHĐ CM số<br>755/QĐ-SYT,<br>ngày 06/7/2020) | 11/4/2012  | Nhi khoa |
| 11 | Võ Minh Trí       | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 07/09/2026<br>-<br>06/11/2026 | Bs CKI<br>Huỳnh Tấn Thuận | Khám bệnh, chữa<br>bệnh nội khoa,<br>không làm các thủ<br>thuật chuyên<br>khoa;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi | 005156/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHĐ CM số<br>670/QĐ-SYT<br>ngày 13/5/2024)  | 11/10/2016 | Nhi khoa |
| 12 | Phạm Ngọc Thoại   | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành                     | 07/09/2026<br>-<br>06/11/2026 | Bs CKI<br>Huỳnh Tấn Thuận | Khám bệnh, chữa<br>bệnh nội khoa,<br>không làm các thủ                                                                       | 005156/ĐT-<br>CCHN                                                                    | 11/10/2016 | Nhi khoa |

|    |                      |                  |                                                                          |                               |                          |                                                                    |                                                                                       |           |          |
|----|----------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------|----------|
|    |                      |                  | Bác sĩ<br>y khoa                                                         |                               |                          | thuật chuyên<br>khoa;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi | (QĐ Bổ sung<br>PVHĐ CM số<br>670/QĐ-SYT<br>ngày 13/5/2024)                            |           |          |
| 13 | Huỳnh Võ Phước Nghĩa | Bác sĩ<br>y khoa | Thực hành<br>Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>chuyên ngành<br>Bác sĩ<br>y khoa | 01/11/2026<br>-<br>30/12/2026 | Bs CKI<br>Nguyễn Chí Tâm | Nội tổng hợp;<br>Khám bệnh chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>nhi         | 000006/ĐT-<br>CCHN<br><br>(QĐ Bổ sung<br>PVHĐ CM số<br>755/QĐ-SYT,<br>ngày 06/7/2020) | 11/4/2012 | Nhi khoa |

*Đồng Tháp, ngày                      tháng                      năm 2026*

**GIÁM ĐỐC**

**Dương Quốc Định**